

Số: 16/2022/QĐST-DS

Giồng Trôm, ngày 10 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 256/2021/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đặng Thị L, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp A, xã L, huyện G, tỉnh B.

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng X, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp K, xã M, huyện G, tỉnh B.

- Bị đơn: Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1963.

Địa chỉ: ấp L, xã Q, huyện G, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Đ có nghĩa vụ trả cho bà Đặng Thị L số tiền 45.000.000 đồng (*bốn mươi lăm triệu đồng*).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu số tiền trên chưa được thi hành thì người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị Đ phải chịu số tiền 562.500 đồng (*năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng*).

Bà Đặng Thị L phải chịu số tiền 562.500 đồng (*năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng*). Do bà Đặng Thị L đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 1.250.000 đồng (*một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) đồng theo biên lai thu số 0002211 ngày 13/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre nên được khấu trừ. Hoàn lại cho bà Đặng Thị L số tiền tạm ứng án phí còn lại là 687.500 đồng (*sáu trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Tâm